

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Long Hồ, ngày 25 tháng 6 năm 2021

Số: 127/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 76/2021/TLST – HNGĐ, ngày 03 tháng 3 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Ngọc L**, sinh năm 1994

Địa chỉ: số 133/12, ấp T, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

Địa chỉ tạm trú: ấp R, xã A, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Thiện B**, sinh năm 1985

Địa chỉ: số 95, tổ 7, ấp T, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn có anh **Phạm Hoài Duy T***
– Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Hồng Anh, Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 217, 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đỗ Thị Ngọc L** và anh **Nguyễn Thiện B**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên **Nguyễn Thiện P**, sinh ngày 22/01/2016, hiện tại do chị **L** đang nuôi dưỡng, anh **B** đồng ý giao con cho chị **L** nuôi dưỡng, anh **B** đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Là 100.000.000đ, chị L đồng ý chia cho anh B số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng), chị L đồng ý nhận 20.000.000đ anh B chia.

Đình chỉ việc anh B rút lại 200.000.000đ không yêu cầu chị L chia.

- Về nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Kể từ ngày bên được thi hành án có yêu cầu thi hành án về số tiền, nếu bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành xong thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

Về án phí: Chị Đỗ Thị Ngọc L tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và 500.000đ án phí chia tài sản chung. Tổng cộng là 650.000đ (Sáu trăm năm mươi ngàn đồng). Được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N 0006496 ngày 03/3/2021, chị Đỗ Thị Ngọc L phải nộp thêm số tiền còn lại 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Anh Nguyễn Thiện B nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con và 2.000.000đ (hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N 0006680 ngày 19/4/2021, hoàn trả cho anh Nguyễn Thiện B số tiền còn lại 5.350.000đ (Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- Đương sự
- PKTNV- THA - TANDTVL
- VKSNDHLH
- Chi cục THADSHLH
- UBND nơi đăng ký kết hôn
- Lưu

THẨM PHÁN

Võ Thị Hồng Diệp